



Result List

结果列表

RADJABOV Teimour (AZE) - White

WANG Hao (CHN) - Black

王皓

1/2

1/2

Moves

1.	d4	Nf6	21.	Bc4+	Kf8	41.	g4	Rfd6	61.	Rxh5	Kxh5
2.	c4	e6	22.	Bd5	Bb7	42.	Rfe1	Rxf3	62.	Kxb3	
3.	Nc3	Bb4	23.	Nd2	Ke7	43.	Re6	Kc6			
4.	Qc2	d5	24.	h4	Kf6	44.	R1e4	Rf6			
5.	cxd5	Qxd5	25.	Bxb7	Nxb7	45.	Rxf6	Rxf6			
6.	Nf3	Qf5	26.	Nc4	Rd4	46.	Re5	Kb6			
7.	Qb3	Nc6	27.	Ne3	Rh8	47.	Rg5	b4			
8.	a3	Bxc3+	28.	Nd5+	Kf7	48.	axb4	axb4			
9.	Qxc3	O-O	29.	Kc2	Nd6	49.	h5	Kc6			
10.	e3	e5	30.	g3	Ke6	50.	Kc1	b3			
11.	dxe5	Ne4	31.	Rde1	Rf8	51.	Kd2	gxh5			
12.	Qc2	Nxe5	32.	Rhf1	b5	52.	gxh5	Rf2+			
13.	Nd4	Qg6	33.	Nc7+	Kd7	53.	Kc3	Rc2+			
14.	f3	Nd6	34.	Nd5	c4	54.	Kb4	Rxb2			
15.	Qxg6	hxg6	35.	Nc3	a5	55.	Kxc4	Rh2			
16.	e4	c5	36.	Nd5	Rd3	56.	Rg6+	Kd7			
17.	Bf4	f6	37.	Re3	Nxe4	57.	Rxg7+	Ke6			
18.	Nb3	b6	38.	Nb6+	Kc6	58.	Rg6+	Kf5			
19.	Bxe5	fxe5	39.	Rxe4	Kxb6	59.	Rb6	Rxh5			
20.	O-O-O	Rd8	40.	Rxe5	Rf6	60.	Rb5+	Kg4			